UBND XÃ BÌNH MỸ
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐTXD XÃ BÌNH MỸ

Số: 1646/BQL
V/v trả lời đề nghị làm rõ (lần 2) của nhà thầu đối với E-HSMT gói thầu Xây lắp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã Bình Mỹ, ngày 18 tháng 11 năm 2026

Kính gửi: Quý Nhà thầu.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Bình Mỹ nhận được Văn bản đề nghị làm rõ E-HSMT (lần 2) của Nhà thầu đối với gói thầu Xây lắp thuộc dự án Sửa chữa, nâng cấp Trường Mầm non Hòa Phú, có nội dung tiếp theo các nội dung đã được Chủ đầu tư trả lời tại Công văn số 1595/BQL ngày 12/11/2026.

Căn cứ Công văn số 121/CV-KT ngày 17/11/2026 của Công ty TNHH Tư vấn – Xây dựng Khang Thịnh về việc trả lời đề nghị làm rõ (lần 2) của nhà thầu đối với E-HSMT gói thầu Xây lắp thuộc dự án Sửa chữa, nâng cấp Trường Mầm non Hòa Phú.

Căn cứ E-HSMT đã phát hành trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia với số E-TBMT IB2600601031-00 (phê duyệt theo Quyết định số 1536/QĐ-BQL ngày 06/11/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Bình Mỹ), Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Bình Mỹ có ý kiến trả lời như sau:

STT	Nội dung đề nghị làm rõ của Nhà thầu	Ý kiến trả lời của Chủ đầu tư
1	**Về yêu cầu chuyên ngành đào tạo của Chỉ huy trưởng công trình (Mục I văn bản đề nghị, Bảng số 02 Mục 2.2(a) Chương III E-HSMT).** Nhà thầu đề nghị: (a) làm rõ cơ sở pháp lý, chuyên môn của việc quy định hai nhóm chuyên ngành. (b) xác nhận các chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Kỹ thuật công trình xây dựng, Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, các chuyên ngành kỹ thuật liên quan. (c) xác nhận nguyên tắc sử dụng bảng điểm, phụ lục văn bằng. (d) sửa đổi Bảng số 02 nếu chấp	**Đối với điểm (a) và điểm (đ):** Thứ nhất, Mục 2.2(a) Chương III Mẫu E-HSMT xây lắp số 3A ban hành kèm theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC quy định Chủ đầu tư đưa ra yêu cầu về nhân sự chủ chốt căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu và pháp luật về xây dựng. Thứ hai, khoản 2 Điều 38 và mục 6 Phụ lục I Nghị định số 212/2026/NĐ-CP quy định điều kiện năng lực tối thiểu để cá nhân được đảm nhận chức danh chỉ huy trưởng công trường. Quy định này không bắt buộc E-HSMT phải chấp nhận toàn bộ các chuyên ngành nêu tại Phụ lục I đối với mọi loại công trình. Thứ ba, công trình thuộc gói thầu là công trình dân dụng, loại kết cấu dạng nhà, cấp III (dự án nhóm C). Hai nhóm chuyên ngành "xây dựng dân dụng" và "Kỹ thuật xây dựng" đều thuộc phạm vi chuyên môn phù hợp theo Nghị định số 212/2026/NĐ-CP và là nhóm chuyên ngành đào tạo trực tiếp về kết cấu, thi công công trình dân dụng dạng nhà. Yêu cầu của E-HSMT không trái và không thấp hơn quy định của pháp luật về xây dựng. Thứ tư, yêu cầu không hạn chế sự tham gia của nhà thầu theo khoản 3 Điều 44 Luật Đấu thầu và khoản 2 Điều 26 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, vì: đây là nhóm chuyên

STT	Nội dung đề nghị làm rõ của Nhà thầu	Ý kiến trả lời của Chủ đầu tư
	nhận thêm chuyên ngành. (đ) giải trình nếu không chấp nhận.	ngành phổ biến tại các cơ sở đào tạo; yêu cầu được công khai từ khi phát hành E-HSMT và áp dụng như nhau cho mọi nhà thầu; Mục 2.2(a) Chương III cho phép nhà thầu xếp thứ nhất bổ sung, thay thế nhân sự chủ chốt không đáp ứng tối đa hai lần đối với từng vị trí. **Đối với điểm (b) và điểm (c):** Chủ đầu tư làm rõ nguyên tắc xác định chuyên ngành, áp dụng thống nhất cho tất cả nhà thầu. Văn bằng tốt nghiệp đại học trở lên được xem là thuộc chuyên ngành theo yêu cầu của E-HSMT khi thuộc một trong hai trường hợp sau: - Trường hợp 1: Văn bằng ghi ngành Kỹ thuật xây dựng, hoặc ghi ngành Kỹ thuật công trình xây dựng (là tên gọi trước đây của ngành Kỹ thuật xây dựng). - Trường hợp 2: Văn bằng ghi chuyên ngành Xây dựng dân dụng, hoặc ghi tên gọi khác của chuyên ngành này theo từng cơ sở đào tạo, thời kỳ đào tạo, cụ thể là: Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Các tên gọi nêu tại Trường hợp 1, Trường hợp 2 đều thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng hoặc chuyên ngành xây dựng dân dụng đã quy định tại Bảng số 02. Chủ đầu tư không bổ sung ngành, chuyên ngành nào ngoài phạm vi này. Theo nguyên tắc trên, ba tên gọi Nhà thầu nêu (Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Kỹ thuật công trình xây dựng, Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp) được xem xét là đáp ứng. Các ngành, chuyên ngành khác ngoài hai trường hợp trên thì không thuộc phạm vi yêu cầu của E-HSMT đối với vị trí Chỉ huy trưởng công trình. Bảng điểm, phụ lục văn bằng do cơ sở đào tạo cấp chỉ được dùng để xác định ngành, chuyên ngành, mã ngành khi văn bằng không ghi đủ các thông tin này. Không dùng nội dung các học phần để công nhận một ngành khác là tương đương. Ý "việc đánh giá đối với từng nhân sự cụ thể" tại điểm 2.2 Công văn số 1595/BQL được hiểu là tổ chuyên gia đối chiếu văn bằng của từng nhân sự theo nguyên tắc nêu trên. **Đối với điểm (d):** Nguyên tắc nêu trên là giải thích phạm vi của tiêu chí đã có, không bổ sung ngành, chuyên ngành ngoài E-HSMT. Do đó, không thuộc trường hợp phải sửa đổi E-HSMT theo Mục 7.1, Mục 7.2 E-CDNT. Chủ đầu tư giữ nguyên Bảng số 02.
2	**Về tài liệu chứng minh nhân sự đã thực**	**Đối với điểm (a):** Bảng số 02 yêu cầu biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng có tên

STT	Nội dung đề nghị làm rõ của Nhà thầu	Ý kiến trả lời của Chủ đầu tư
	tế tham gia thi công công trình (Mục II.1 văn bản đề nghị). Nhà thầu đề nghị: (a) xác nhận tổ hợp quyết định bổ nhiệm, phân công, nhật ký thi công, biên bản nghiệm thu công việc, hồ sơ quản lý công trường có được chấp nhận thay cho văn bản xác nhận riêng của Chủ đầu tư công trình trước đó. (b), (c) điều chỉnh, sửa đổi E-HSMT nếu chấp nhận. (d) giải thích căn cứ nếu không chấp nhận.	nhân sự. Trường hợp biên bản không thể hiện tên nhân sự thì phải có xác nhận của Chủ đầu tư công trình đó. E-HSMT không quy định xác nhận này phải là một văn bản riêng. Tài liệu được xem xét là xác nhận của Chủ đầu tư khi đồng thời đáp ứng: là tài liệu của chính công trình nhân sự kê khai; có chữ ký của đại diện Chủ đầu tư công trình đó; thể hiện rõ họ tên và chức danh của nhân sự đúng vị trí đã kê khai (chỉ huy trưởng, cán bộ kỹ thuật phụ trách phần việc tương ứng). Đối với văn bản xác nhận riêng, phải có chữ ký của người có thẩm quyền và đóng dấu của Chủ đầu tư (trường hợp Chủ đầu tư sử dụng con dấu). Đối với nhật ký thi công, biên bản nghiệm thu công việc phải có chữ ký của đại diện Chủ đầu tư. Các tài liệu đáp ứng đủ các điều kiện này thì được xem xét. Trường hợp Chủ đầu tư công trình trước đó đã sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể hoặc chuyển giao nhiệm vụ, xác nhận của cơ quan, đơn vị kế thừa chức năng, nhiệm vụ hoặc đang quản lý hồ sơ của công trình đó được xem xét như xác nhận của Chủ đầu tư. Tài liệu do nhà thầu tự lập, ban hành (quyết định bổ nhiệm, quyết định phân công nhiệm vụ, hồ sơ tổ chức công trường) không có xác nhận của Chủ đầu tư là tài liệu bổ trợ như đã nêu tại điểm 3.1 Công văn số 1595/BQL, không thay thế xác nhận của Chủ đầu tư. Nội dung này thống nhất với điểm 3.1 Công văn số 1595/BQL: nhật ký thi công, biên bản nghiệm thu công việc chỉ có chữ ký của nhân sự là tài liệu bổ trợ; trường hợp các tài liệu này có chữ ký của đại diện Chủ đầu tư công trình đó và đáp ứng các điều kiện nêu trên thì được xem xét là xác nhận của Chủ đầu tư. **Đối với điểm (b), (c):** Nội dung tại điểm (a) là giải thích yêu cầu "xác nhận của Chủ đầu tư" đã có trong Bảng số 02, không bổ sung loại tài liệu mới. Chủ đầu tư không sửa đổi E-HSMT. **Đối với điểm (d):** Yêu cầu xác nhận của Chủ đầu tư nhằm có nguồn kiểm chứng độc lập về vị trí nhân sự đã đảm nhận, phục vụ việc đối chiếu tài liệu theo Mục 31.1(e) E-CDNT. Tài liệu do nhà thầu tự lập không đáp ứng mục đích kiểm chứng này. Trường hợp nhà thầu xếp thứ nhất không chứng minh được kinh nghiệm của nhân sự, nhà thầu được bổ sung, thay thế nhân sự theo Mục 2.2(a) Chương III. Việc bổ sung, thay thế nhân sự chủ chốt (tối đa hai lần đối với từng vị trí) được thực hiện ở bước đánh giá nhân sự chủ chốt

STT	Nội dung đề nghị làm rõ của Nhà thầu	Ý kiến trả lời của Chủ đầu tư
		theo thông tin nhà thầu kê khai trong E-HSDT (điểm đ Mục 30.2 E-CDNT, Mục 2.2(a) Chương III). Trường hợp nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu nhưng tài liệu đối chiếu không đáp ứng quy định của E-HSMT thì xử lý theo điểm đ Mục 30.2 E-CDNT.
3	**Về chứng từ tài chính đối với các vị trí cán bộ kỹ thuật không có yêu cầu ngưỡng giá trị hợp đồng (Mục II.2 văn bản đề nghị).** Nhà thầu đề nghị: (a) xác nhận việc không có biên bản thanh lý, hóa đơn VAT hoặc bảng giá trị quyết toán có bị đánh giá không đáp ứng. (b) làm rõ mục đích, căn cứ nếu vẫn bắt buộc. (c) sửa đổi Bảng số 02. (d) không áp dụng cách giải thích khác với E-HSMT.	**Đối với điểm (a):** Bảng số 02 yêu cầu khi đối chiếu tài liệu, nhà thầu xuất trình một trong ba loại chứng từ: biên bản thanh lý hợp đồng hoặc hóa đơn VAT hoặc bảng giá trị quyết toán. Trường hợp nhà thầu không xuất trình được bất kỳ loại nào thì tài liệu chứng minh kinh nghiệm của nhân sự đó không đáp ứng yêu cầu của Bảng số 02 và được xử lý theo điểm đ Mục 30.2 E-CDNT (đối chiếu tài liệu nhưng không đáp ứng quy định của E-HSMT). **Đối với điểm (b):** Cụm từ "để xác định giá trị thực hiện" tại Bảng số 02 được hiểu là xác định giá trị, khối lượng mà hợp đồng nhân sự kê khai đã thực hiện trên thực tế, không phải để so sánh với ngưỡng giá trị hợp đồng. Như đã trả lời tại điểm 3.2 Công văn số 1595/BQL, đối với cán bộ kỹ thuật, các chứng từ này không dùng để xét ngưỡng giá trị. Đối với các vị trí cán bộ kỹ thuật, Bảng số 02 quy định kinh nghiệm "tối thiểu 02 năm hoặc 01 hợp đồng" và yêu cầu nhân sự đã từng tham gia thi công công trình phù hợp với vị trí đảm nhận. Hợp đồng chỉ được tính là kinh nghiệm của nhân sự khi đã được thực hiện trên thực tế. Do đó, việc xác định giá trị thực hiện là cần thiết để xác định hợp đồng nhân sự kê khai đã được thực hiện và có phần việc tương ứng với vị trí nhân sự đảm nhận (xây dựng, điện, cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy…), phục vụ đối chiếu kinh nghiệm của nhân sự theo Mục 31.1(e) E-CDNT. Nhà thầu chỉ cần nộp một trong ba loại: biên bản thanh lý hợp đồng hoặc hóa đơn VAT hoặc bảng giá trị quyết toán. **Đối với điểm (c), (d):** Yêu cầu đã có trong E-HSMT, áp dụng chung cho tất cả nhà thầu. Chủ đầu tư giữ nguyên Bảng số 02 và đánh giá đúng theo E-HSMT, không áp dụng cách hiểu khác với nội dung E-HSMT và các văn bản làm rõ đã đăng tải.
4	**Về trách nhiệm sửa đổi E-HSMT và kiến nghị của Nhà thầu (Mục III, Mục IV văn bản đề nghị).** Nhà thầu đề nghị phân biệt trường hợp làm rõ và	**Về Mục III:** Chủ đầu tư thống nhất nguyên tắc: nội dung làm rõ không được trái với E-HSMT đã phê duyệt. Trường hợp làm rõ dẫn đến phải sửa đổi E-HSMT thì thực hiện theo Mục 7.1 E-CDNT. Đối chiếu ba trường hợp Nhà thầu nêu: E-HSMT không có tiêu chí trái quy định pháp luật (giải trình tại mục 1, 2, 3 nêu trên). Chủ đầu tư không chấp nhận thêm chuyên

STT	Nội dung đề nghị làm rõ của Nhà thầu	Ý kiến trả lời của Chủ đầu tư
	trường hợp phải sửa đổi E-HSMT. Nhà thầu kiến nghị: trả lời cụ thể các nội dung chưa rõ; giải trình căn cứ; sửa đổi E-HSMT nếu làm rõ dẫn đến thay đổi; công khai nội dung làm rõ; bảo lưu quyền kiến nghị.	ngành, tài liệu ngoài phạm vi E-HSMT. Các nội dung trả lời tại Công văn số 1595/BQL và văn bản này thuộc trường hợp giải thích nội dung đã có trong E-HSMT. **Về Mục IV:** Kiến nghị 1, 2: các nội dung đã được trả lời và giải trình cụ thể tại mục 1, 2, 3 nêu trên. Kiến nghị 3: không thuộc trường hợp phải sửa đổi E-HSMT. Chủ đầu tư giữ nguyên E-HSMT, không ban hành quyết định sửa đổi. Kiến nghị 4: văn bản làm rõ được đăng tải công khai trên Hệ thống trong thời hạn quy định tại Mục 7.2 E-CDNT, không nêu tên nhà thầu đề nghị, áp dụng thống nhất cho tất cả nhà thầu. Các tài liệu chứng minh nhân sự chỉ nộp khi đối chiếu tài liệu, nội dung làm rõ không làm thay đổi nội dung E-HSDT nhà thầu phải lập. Do đó, Chủ đầu tư giữ nguyên thời điểm đóng thầu đã đăng tải. Kiến nghị 5: quyền kiến nghị của Nhà thầu thực hiện theo Mục 38 E-CDNT và E-BDL.

Các nội dung đề nghị làm rõ của Nhà thầu đối với tiêu chí về nhân sự chủ chốt đã được Chủ đầu tư trả lời đầy đủ, cụ thể tại Công văn số 1595/BQL ngày 12/11/2026 và văn bản này. Văn bản này là một phần của nội dung làm rõ E-HSMT, có giá trị áp dụng khi đánh giá E-HSDT. Văn bản này nhằm giải thích để Nhà thầu hiểu đúng các quy định đã có trong E-HSMT, không làm thay đổi yêu cầu của E-HSMT và không phải là văn bản sửa đổi E-HSMT theo Mục 7.1 E-CDNT. Các đề nghị làm rõ tiếp theo có nội dung trùng lặp với các nội dung đã trả lời sẽ được Chủ đầu tư dẫn chiếu đến hai văn bản nêu trên.

Khi lập E-HSDT, Nhà thầu phải kê khai đầy đủ, trung thực trên webform và đính kèm tài liệu chứng minh đúng theo yêu cầu của E-HSMT, đồng thời có trách nhiệm theo dõi thông tin trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo Mục 7.4 E-CDNT.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG XÃ BÌNH MỸ

Phan Xuân Phú